

Số: 109/2022/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 01 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung gồm những người yêu cầu:

- Anh Bùi Xuân H, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Số nhà 18, ngõ 286, đường H1, tổ 12, phường Q, thành phố T, tỉnh T.

- Chị Vũ Thị Hồng L, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn M 2, xã L1, huyện T1, tỉnh H2.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L là tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 13/11/2017 tại UBND phường Q, thành phố T. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng điểm sống, từ năm 2019 đến nay vợ chồng sống ly thân. Anh H và chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ. Anh H và chị L thống nhất thuận tình ly hôn. Việc ly hôn, anh H và chị L đã suy nghĩ kỹ và đều đề nghị Tòa án công nhận cho anh H và chị L được thuận tình ly hôn. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh H và chị L là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L có 01 con chung là con Bùi Gia H3, sinh ngày 12/5/2019. Ly hôn, anh H và chị L thống nhất thỏa thuận: Chị Vũ Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Gia H3, sinh ngày 12/5/2019, anh Bùi Xuân H cấp dưỡng nuôi con Bùi Gia H3 4.500.000

đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con Bùi Gia H3 đủ 18 tuổi.

[3] Về chia tài sản: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L thống nhất thoả thuận: Chị Vũ Thị Hồng L trực tiếp nuôi dưỡng con Bùi Gia H3, sinh ngày 12/5/2019, anh Bùi Xuân H cấp dưỡng nuôi con Bùi Gia H3 4.500.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con Bùi Gia H3 đủ 18 tuổi.

Anh Bùi Xuân H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Xuân H và chị Vũ Thị Hồng L mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H và chị L đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0000680 và biên lai thu số 0000681 đều đề ngày 23/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- UBND phường Q, TP. T (CNKH số 52 ngày 13/11/2017);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Chu Thị Tuyết**